

Nghệ An, ngày 19 tháng 11 năm 2015

Kính gửi: Các khoa đào tạo, Trường THPT Chuyên

Thực hiện Đề án nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh ở Trường Đại học Vinh được ban hành kèm theo quyết định số 1223/QĐ-ĐHV, ngày 17/4/2014 của Hiệu trưởng;

Căn cứ quyết định số 3807/QĐ-ĐHV, ngày 12/10/2015 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Tiêu chí đánh giá thi đua cá nhân” đánh giá công chức, viên chức;

Căn cứ chương trình công tác năm học 2015-2016,

Nhà trường thông báo lịch thi ngoại ngữ cho cán bộ giảng dạy như sau:

1. Đối tượng: Cán bộ giảng dạy toàn trường.

2. Yêu cầu môn thi:

2.1 Môn tiếng Anh: Thi theo định dạng đề thi TOEFL Institutional, gồm 03 phần thi trắc nghiệm, chấm bằng máy quét và phần mềm chấm bài thi trắc nghiệm chuyên dụng. Định dạng đề thi như sau:

a, Phần nghe hiểu: Gồm 50 câu hỏi với các dạng bài nghe và yêu cầu khác nhau theo cấp độ khó dần. Phần thi này nhằm đánh giá khả năng nghe tiếng Anh và nắm bắt được thông tin theo yêu cầu trong đề.

b, Phần cấu trúc: Gồm 40 câu hỏi với các dạng yêu cầu khác nhau. Phần thi này nhằm đánh giá các kỹ năng viết câu bằng tiếng Anh, phát hiện và sửa lỗi trong các cấu trúc ngữ pháp tiếng Anh....

c, Phần đọc hiểu: Gồm 50 câu hỏi với các yêu cầu khác nhau. Phần thi này nhằm đánh giá khả năng đọc tiếng Anh và nắm bắt các thông tin theo yêu cầu của đề thi.

2.2 Môn tiếng Nga: Thi theo định dạng đề thi TRKI

2.3 Môn tiếng Pháp: Thi theo định dạng đề thi DELF

2.4 Môn tiếng Trung Quốc: Thi theo định dạng đề thi HSK

3. Đánh giá kết quả: Theo 03 cấp độ tương đương bậc 3 (B1), bậc 4 (B2) và bậc 5 (C1) theo Khung năng lực Ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam.

Yêu cầu cần đạt với môn tiếng Anh:

3.1 Đối với Cán bộ giảng dạy các bộ môn khác ngành ngoại ngữ

Điểm TOEFL Institutional (nội bộ)	TOEFL iBT (Điểm tương đương)	IELTS (Điểm tương đương)	TOEIC (Điểm tương đương)
-----------------------------------	---------------------------------	-----------------------------	-----------------------------

500	61	5.5	600
-----	----	-----	-----

3.2 Đối với Cán bộ giảng dạy tiếng Anh không chuyên

Điểm TOEFL Institutional (nội bộ)	TOEFL iBT (Điểm tương đương)	IELTS (Điểm tương đương)	TOEIC (Điểm tương đương)
550	80	6.5	755

3.3 Đối với Cán bộ giảng dạy chuyên tiếng Anh hệ Đại học

Điểm TOEFL Institutional (nội bộ)	TOEFL iBT (Điểm tương đương)	IELTS (Điểm tương đương)	TOEIC (Điểm tương đương)
580	90	7.0	800

3.4 Yêu cầu cần đạt với các môn Nga, Pháp, Trung:

Tiếng Nga	Tiếng Pháp	Tiếng Trung
TRKI 2	DELF B2 TCF niveau 4	HSK cấp độ 4

4. Các đối tượng được miễn thi:

Những người có một trong các tiêu chuẩn sau được miễn thi và được công nhận điểm ngoại ngữ đạt yêu cầu, gồm:

- Có chứng chỉ quốc tế đạt điểm tương đương như ở bảng 3.1, 3.2, 3.3, 3.4 (Lưu ý chứng chỉ đang trong thời hạn quy định)
 - Có bằng Đại học; Thạc sỹ; Tiến sỹ ở nước ngoài
 - Có bằng Đại học ngoại ngữ chính quy (tiêu chuẩn này không áp dụng đối với CBGD bộ môn tiếng Anh)
 - Đã được công nhận chức danh GS, PGS.

5. Đánh giá kết quả thi:

- Kết quả thi là tiêu chí để xét danh hiệu thi đua năm học 2015 – 2016
- Những người thi đạt kết quả cao được Nhà trường khen thưởng.
- Những người bỏ thi hoặc thi không đạt điểm theo qui định sẽ không được xét danh hiệu thi đua từ Lao động tiên tiến trở lên
- Đối với cán bộ giảng dạy điện đang ký Hợp đồng lao động chỉ được xét dự thi tuyển vào biên chế với kết quả:
 - * Các bộ môn khác ngành ngoại ngữ đạt từ 450 điểm TOEFL trở lên
 - * Bộ môn tiếng Anh đạt IELTS 7.0 hoặc TOEFL iBT 90 điểm trở lên

6. Thời gian thi:

Nhà trường sẽ tổ chức thi trong 02 đợt (đợt 01 vào tháng 03/2016, đợt 02 vào tháng 05/2016). Lịch thi cụ thể sẽ được thông báo trên eOffice.

Cán bộ giảng dạy đăng ký thi phù hợp với lịch học tập, công tác của bản thân. Những người thi đợt một nếu muốn cải thiện điểm có thể đăng ký thi lại vào đợt hai.

Nhà trường yêu cầu các đơn vị khẩn trương triển khai, nghiêm túc thực hiện.



GS.TS Đinh Xuân Khoa

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Ban giám hiệu (để p/h chỉ đạo)
- Đăng trên Website, eOffice;
- Lưu TCCB, HCTH.